

PHỤ LỤC 02
ĐIỀU CHỈNH KỊCH BẢN GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 CÁC DỰ ÁN PHƯỜNG QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
(Theo Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kế hoạch 281/KH-UBND, Kế hoạch 258/KH-UBND và Kế hoạch số 88-KH/ĐU)

(Kèm theo Kế hoạch số: 298/KH-UBND ngày 14/8/2026 của UBND phường)

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn năm 2026	Kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026													
			Kết quả giải ngân lũy kế 6 tháng		Lũy kế 7 tháng		Lũy kế 8 tháng		Lũy kế 9 tháng		Lũy kế 10 tháng		Lũy kế 11 tháng		Lũy kế 12 tháng (đến hết ngày 31/12/2026)	
			Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm
TỔNG CỘNG		95,873.688	51,879.495	54.11%	64,527.955	67.31%	71,372.146	74.44%	81,641.995	85.16%	91,578.402	95.52%	92,157.348	96.12%	95,873.688	100%
1	Xây dựng tầng 3, tầng 4 nhà lớp học, chức năng 04 tầng Trường Tiểu học Ngọc Sơn và các hạng mục phụ trợ	8,300.000	5,750.000	69.28%	5,750.000	69.28%	6,250.000	75.30%	7,450.000	89.76%	8,300.000	100%	8,300.000	100%	8,300.000	100%
2	Xây dựng nhà lớp học, chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Hoa Mai	8,516.000	5,621.110	66.01%	7,021.110	82.45%	7,521.110	88.32%	8,021.110	94.19%	8,516.000	100%	8,516.000	100%	8,516.000	100%
3	Xây dựng phòng chức năng và một số hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Kim Đồng	4,150.000	3,650.000	87.95%	4,150.000	100.00%	4,150.000	100.00%	4,150.000	100%	4,150.000	100%	4,150.000	100%	4,150.000	100%
4	Xây dựng nhà đa năng Trường THCS Bắc Hà và một số hạng mục phụ trợ	11,100.000	9,895.185	89.15%	10,705.185	96.44%	11,100.000	100.00%	11,100.000	100%	11,100.000	100%	11,100.000	100%	11,100.000	100%
5	Cải tạo một số nhà văn hóa trên địa bàn phường	1,489.000	1,167.007	78.38%	1,167.007	78.38%	1,316.383	88.41%	1,316.383	88.41%	1,400.000	94%	1,400.000	94.02%	1,489.000	100%
6	Cải tạo, nâng cấp ngõ 26 đường Trần Nhân Tông	5,945.800	4,037.900	67.91%	4,037.900	67.91%	4,337.900	72.96%	5,337.900	89.78%	5,945.800	100%	5,945.800	100%	5,945.800	100%
7	Cải tạo, nâng cấp đường vào Bệnh viện Phổi Hải Phòng	1,745.000	836.691	47.95%	1,636.691	93.79%	1,636.691	93.79%	1,745.000	100%	1,745.000	100%	1,745.000	100%	1,745.000	100%
8	Cải tạo, nâng cấp đường Khúc trị, vườn hoa tại khu vực Trường Mầm non Hướng Dương cũ và ngõ 41 đường Khúc Trị	9,887.803	5,975.674	60.43%	5,975.674	60.43%	6,975.674	70.55%	8,475.674	85.72%	9,775.674	98.87%	9,887.803	100%	9,887.803	100%
9	Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá đất xen kẹt tại khu đất tại ngõ 63 Trường Mầm non Hướng Dương	11,435.218	7,419.878	64.89%	7,419.878	64.89%	8,419.878	73.63%	9,619.878	84.13%	9,619.878	84.13%	9,619.878	84.13%	11,435.218	100%
10	Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá đất xen kẹt tại khu đất tại ngõ 63 Trần Tất Văn	8,892.867	7,526.050	84.63%	7,526.050	84.63%	7,926.050	89.13%	7,926.050	89.13%	8,426.050	94.75%	8,892.867	100%	8,892.867	100%

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn năm 2026	Kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026													
			Kết quả giải ngân lũy kế 6 tháng		Lũy kế 7 tháng		Lũy kế 8 tháng		Lũy kế 9 tháng		Lũy kế 10 tháng		Lũy kế 11 tháng		Lũy kế 12 tháng (đến hết ngày 31/12/2026)	
			Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch năm
11	Đầu giá quyền sử dụng đất tại đường Trần Nhội, TDP Đầu Phụng 1	4,712.000	0	0%	0%	0%	0	0%	0	0%	4,400.000	93%	4,400	93%	4,712.000	100%
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất tại đường Quy Túc, Tổ dân phố Kiến Thiết	10,400.000	0	0%	9,138.46	87.87%	9,138.460	87.87%	10,400.000	100%	10,400.000	100%	10,400.000	100%	10,400.000	100%
13	Đầu giá quyền sử dụng đất tại đường Tô Phong, Tổ dân phố Đầu Sơn 1	2,600.000	0	0%	0	0%	2,600.000	100%	2,600.000	100%	2,600.000	100%	2,600.000	100%	2,600.000	100%
14	Đầu giá quyền sử dụng đất tại ngõ 45 đường Lê Tảo, Tổ dân phố Lê Tảo 3	5,200.000	0	0%	0	0%	0	0%	3,500.000	67.31%	5,200.000	100%	5,200.000	100%	5,200.000	100%
15	Xây dựng Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN phường Phù Liễn	1,500.000	0	0%	0	0%	0	0%	0	0.00%	0	0%	0	0%	1,500.000	100%